

Bản án số: 79/2018/HS-ST
Ngày 31-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Chuông

Bà Đinh Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Quý Đ.** Tên gọi khác: Lê Nam C, sinh năm 1990, tại: Khu K, thị trấn KM, huyện KM, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu K, thị trấn KM, huyện KM, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Xuân Đ và bà Đoàn Thị H; có vợ (đã ly hôn) và 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 10/7/2018. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Đoàn Thị Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn H, xã HS, huyện KM, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện KM, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 8-7-2018 Lê Quý Đ (tên gọi khác Lê Nam C) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NoVo, biển kiểm soát 34N8- 9817 (xe Đôn mượn của chị Đoàn Thị Q) đến khu vực xã Đ, huyện AD, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một nam thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ 02 túi nilon, trong đựng ma túy với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Đôn điều khiển xe đi về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi Đ dừng xe tại khu vực cổng nhà ông Nguyễn Văn H ở Đội 3, thôn 1 xã H thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Kinh Môn kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay phải của Đ 01 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá (được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1), thu giữ tại túi quần bên phải Đ đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá (được niêm phong trong phong bì thư kí hiệu M2); số tiền 100.000 đồng, 02 thẻ điện thoại Viettel loại 50.000 đồng và 01 xe mô tô Biển kiểm soát 34N4- 9817.

Ngày 09-7-2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn khám xét chỗ ở của Đ thu giữ 01 đăng kí xe mô tô biển kiểm soát 34N4- 9817.

Tại bản kết luận giám định số 465/ KLGD- PC 54 ngày 11-7-2018 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong bì thư kí hiệu M1 ghi thu giữ của Lê Quý Đ gửi đến giám định có khối lượng 0,369gam là loại Methamphetamine; chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong bì thư kí hiệu M2, ghi thu giữ của Lê Quý Đ, gửi đến giám định có khối lượng 0,078gam là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT323, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,248gam Methamphetamine và 0,034 gam Methamphetamine được niêm phong số 465/KLGD- PC 54.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Novo BKS 34N4- 9817 thuộc sở hữu của chị Đoàn Thị Q. Chị Q không biết Đ sử dụng để đi mua ma túy, ngày 31-7-2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn đã trả lại chiếc xe máy và giấy đăng kí xe cho chị.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKSKM ngày 15-8-2018, Viện kiểm sát nhân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Lê Quý Đ (C) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quý Đ (C) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định

truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quý Đ (C) phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Quý Đ (Cường) từ 17 đến 20 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/7/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 465/KLGD- PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng, 02 thẻ điện thoại loại Viettel mệnh giá 50.000 đồng/ thẻ nhưng tiếp tục bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Lê Quý Đ (C) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Quý Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 08-7-2018 tại khu vực trước cửa nhà ông Nguyễn Văn H ở thôn 1 xã H, huyện KM, tỉnh Hải Dương, Lê Quý Đ (Lê Nam C) đã có hành vi cất giấu trái phép tổng số 0,447 gam ma túy là loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo đã bị Tổ công tác công an huyện Kinh Môn phối hợp cùng công an xã Hiệp An bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh

trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo Đ là người có đủ năng lực nhận thức việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo Lê Quý Đôn (Cường) đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 100.000 đồng, 02 thẻ điện thoại loại Viettel mệnh giá 50.000 đồng/ thẻ thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên cần tiếp tục bảo thủ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này đối với người bán ma túy cho Lê Quý Đ tài liệu điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội :

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quý Đ(Lê Nam C) phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Quý Đ (C) 14 (*mười bốn*) tháng tù thời hạn tính từ ngày 10-7-2018.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 465/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương

- Trả lại số tiền 100.000 đồng, 02 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng/ thẻ cho bị cáo Lê Quý Đ (C) nhưng tiếp tục bảo thủ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Quý Đ (C) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuông – Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Nguyệt